

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **50/2023/HSST**
Ngày 15 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Nguyễn Hà**

2. **Bà Đỗ Thị Sỹ Long**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Cao Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phụng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/HSST ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đào Hữu T, sinh năm 1976; HKTT: Số 29A ngách 12/36 N, phường P, quận B, thành phố H; Nơi ở: Số 35, ngách 12/36 N, phường P, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Đào Văn S (đã chết); Họ tên mẹ: Phạm Thị N1 (đã chết); Họ và tên vợ: Nguyễn Phương T1; Tiền án, tiền sự: 03 tiền án, 01 tiền sự (ngoài thời hiệu), theo danh chỉ bản số: 14 do Công an quận B lập ngày 21/12/2022.

- Ngày 22/3/1994, Công an quận B, thành phố H phạt cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 131/HSST ngày 19/4/1997, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”. Phạt tiền bổ sung 300.000 đồng. Ra trại ngày 16/11/1997. Thi hành án phí và phạt tiền bổ sung ngày 12/10/1999. Đã xóa án.

- Bản án số 383/2006/HSST ngày 29/9/2006, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 16/12/2008. Thi hành án phí ngày 14/12/2007. Đã xóa án.

- Bản án số 247/2016/HSST ngày 25/10/2016, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Phải bồi thường cho bị hại 9.000.000 đồng. Ra trại ngày 27/9/2019. Thi hành án phí ngày 18/5/2017. Đối với khoản tiền bồi thường dân sự, bị hại không có đơn yêu cầu. Đã xóa án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Tường D, sinh năm 1983; HKTT và nơi ở: Tổ 33, cụm 4, phường N2, quận T2, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Trần Văn T3 (đã chết); Họ tên mẹ: Phan Thị T4; Họ và tên vợ: Phan Thị Huyền T5; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án và 07 tiền sự, theo danh chỉ bản số: 15 do Công an quận B lập ngày 21/12/2022.

- Ngày 02/3/2001 và ngày 15/10/2001, Công an phường N2 xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Từ năm 2003 đến năm 2012, đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 3 lần

- Ngày 05/2/2018, Công an quận T2 xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 13/11/2018, Công an quận T2 xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

- Bản án số 37/2019/HS-ST ngày 29/3/2019, Tòa án nhân dân quận T2, thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/1/2019. Ra trại ngày 08/10/2019. Thi hành án phí ngày 25/9/2019. Đã xóa án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Phương B1, sinh năm 1983; HKTT và nơi ở: Số 35 phố T6, phường T6, quận T2, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Lê Hồng T7 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thanh X; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án và 02 tiền sự, theo danh chỉ bản số: 17 do Công an quận B lập ngày 21/12/2022.

- Ngày 28/7/2001, Công an phường L, quận H1 xử phạt hành chính về hành vi “Đưa xe trái phép”.

- Năm 2003, đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng.

- Bản án số 189/2019/HS-ST ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân quận L1, thành phố H xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 17/5/2020. Thi hành án phí ngày 13/11/2019. Đã xóa án.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

4. Vương Tùng L2, sinh năm 1977; HKTT: Số 4, ngõ 29 phố T6, phường T6, quận T2, thành phố H; Nơi ở: Số 25, đường 4 TT F361 A, phường Y, quận T2, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Vương Thành N3 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H2; Họ và tên vợ: Đỗ Thị L3 (đã chết); Tiền án, tiền sự: 02 tiền án và 03 tiền sự theo danh chỉ bản số: 16 do Công an quận B lập ngày 21/12/2021.

- Năm 1995, Công an Quận B, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 07/3/2008, Công an phường T6, quận T2 xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 648/2008/HSST ngày 25/12/2008, Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố H xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ra trại ngày 17/7/2011. Thi hành án phí ngày 25/12/2008. Đã xóa án.

- Bản án số 276/2016/HSST ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân quận H3, thành phố và bản án số 770/PT ngày 27/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 50 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Phải bồi thường cho bị hại 29.000.000 đồng. Buộc truy nộp 2.500.000 đồng do thu lợi bất chính, phải nộp 1.450.000 đồng án phí bồi thường dân sự, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Ra trại ngày 31/8/2019. Qua xác minh Vương Tùng L2 đã thi hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 31/5/2016. Thi hành án phí hình sự phúc thẩm, án phí bồi thường dân sự và khoản tiền 2.500.000 đồng tiền truy nộp cùng ngày 07/11/2016. Đối với khoản tiền bồi thường dân sự 29.000.000 đồng, bị hại không có đơn yêu cầu. Đã xóa án.

- Ngày 23/8/2022 của Công an phường B2, thành phố H4 xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt hành chính số 373/QĐ-XPHC); Đã nộp tiền phạt, tiền sự này vẫn còn thời hiệu.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12/12/2022, tại trước cửa số nhà 48 A, Y, T2, H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an Thành phố H kiểm tra bắt quả tang Trần Tường D tàng trữ tại túi quần trước bên phải 01 gói giấy màu trắng trong chứa chất bột màu trắng. D khai là Heroin, D vừa đi xe máy đến nhà Đào Hữu T địa chỉ Số 35, ngách 12/36 N, phường P, quận B, thành phố H mua với giá 200.000 đồng để sử dụng. Ngoài số ma túy bị thu giữ, Công an còn thu giữ của D 01 xe máy Nouvo màu trắng BKS 29P8-6679 và 01 điện thoại di động Philips màu đen đã qua sử dụng.

Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tại trước cửa số nhà 197 đường H5, P2, H6, H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an Thành phố H kiểm tra bắt quả tang Lê Phương B1 và Vương Tùng L2 có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. B1 và L2 khai là ma túy loại heroin, vừa mua để sử dụng. Ngoài gói ma túy bị thu giữ, Công an còn thu giữ của B1 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng; Thu giữ của L2 01 điện thoại Oppo màu xanh đã qua sử dụng và 01 xe máy Suzuki Viva màu xanh BKS 29H5-5042 đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Phương B1 và Vương Tùng L2 khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 ngày 12/12/2022, B1 sử dụng số điện thoại 0988806897 liên lạc với L2 rủ L2 đi mua ma túy cùng sử dụng. L2 đồng ý và điều khiển xe máy Suzuki Viva màu xanh BKS 29H5-5042 đến nhà đón Bình, sau đó L2 chở B1 đến khu vực sân bóng N, trên đường đi L2 đưa cho B1 100.000 đồng để mua ma túy. Đến sân bóng, B1 bảo L2 chờ ở ngoài, B1 vào nhà Đào Hữu T số 35 ngách 12/36 N, P, B mua 01 gói heroin giá 200.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng của L2). B1 cất gói ma túy vừa mua vào túi quần và lên xe ngồi sau L2 chở, đang trên đường đi tìm nơi sử dụng thì cả hai bị Công an kiểm tra bắt giữ.

Hồi 11 giờ 00 ngày 12/12/2022, tại khu vực trước số nhà 118 ngõ 71 T7, P, B, H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04)- Công an Thành phố H kiểm tra bắt quả tang Đào Hữu T có hành vi tàng trữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Hữu T khai: Chiều tối 11/12/2022, tại đầu ngõ 71, P, B, H, T mua ma túy heroin của người phụ nữ không quen biết với giá 1.600.000 đồng, sau đó mang về nhà chia thành 9 gói nhỏ để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. T khai bán ma túy cho nhiều người (không rõ tên tuổi địa chỉ) và đều bán tại nhà địa chỉ 35 ngách 12/36 N, P, B, H, trong đó có sáng 12/12/2022, T đã bán cho 2

người T biết đó là Trần Tường D và Lê Phương B1, mỗi người T bán 01 gói giá 200.000 đồng. Buổi trưa cùng ngày T đi xe máy Wave màu xanh BKS: 30P6-2290 ra khu vực ngõ 71 P có việc thì bị Công an kiểm tra thu giữ trong túi quần trước bên trái của T 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong hộp nhựa có 01 gói giấy màu trắng, trong chứa bột trắng, T khai là Heroin, mục đích để bán kiếm lời. Ngoài gói ma túy bị thu giữ, Công an còn thu giữ của T 01 ví màu đen, trong ví có 2.000.000 đồng (trong đó có 600.000 đồng tiền bán ma túy mà có) và 01 xe máy T đang sử dụng. Qua khám xét nơi ở, Công an không thu giữ thêm gì khác của T.

Bản kết luận giám định số 8416/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố H, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Trần Tường D) là ma túy Heroin, khối lượng 0,137 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Lê Phương B1) là ma túy Heroin, khối lượng 0,121 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng (thu giữ của Đào Hữu T) là ma túy Heroin, khối lượng 0,163 gam.

Đối với xe máy Wave màu xanh, BKS: 30P6 - 2290 mà Đào Hữu T sử dụng, quá trình điều tra, Công an quận Ba Đình đã xác định chủ sở hữu xe là của chị Nguyễn Phương T1 - sinh năm 1982 (vợ của T), xác định chị T1 không liên quan đến hành vi phạm tội của Đào Hữu T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T1.

Đối với xe máy Suzuki Viva màu xanh BKS 29H5-5042 do Vương Tùng L2 điều khiển chở Lê Phương B1 đi mua ma túy và xe máy Nouvo màu trắng BKS 29P8-6679 mà Trần Tường D sử dụng, quá trình điều tra, Công an quận B đã xác định chủ sở hữu 02 chiếc xe trên đã bán xe, D và L2 đều khai mua xe không có giấy tờ, nên chuyển 02 chiếc xe trên đến chi cục Thi hành án quận B để giải quyết tại phiên tòa.

Lời khai của các bị cáo Đào Hữu T, Trần Tường D, Lê Phương B1, Vương Tùng L2 phù hợp nhau, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai người chứng kiến, phù hợp vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc ma túy, Đào Hữu T khai mua ma túy của người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nơi ở nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H truy tố Đào Hữu T về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố Trần Tường D, Lê Phương B1, Vương Tùng L2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

*** *Tại phiên tòa:***

- Các bị cáo D, B1, L2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

- Bị cáo T khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho B1, D và các con nghiện khác mà bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ. Số tiền 2.000.000 đồng mà công an thu giữ trong người bị cáo bao gồm tiền của cá nhân bị cáo và tiền mà bị cáo đã bán số ma túy đã mua ngày 11/12/2022, trong đó có cả tiền bán ma túy cho B1, D và cả các con nghiện khác, tuy nhiên bị cáo không nhớ chính xác số tiền của cá nhân bị cáo là bao nhiêu.

* Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo **Đào Hữu T** với mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt các bị cáo **Trần Tường D; Lê Phương B1** từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo từ **Vương Tùng L2** từ 22 tháng đến 26 tháng tù.

*** Về vật chứng:**

- Áp dụng Điều 47, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,137 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Trần Tường D.

- 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,121 gam ma túy loại Heroine thu giữ của Lê Phương B1.

- 01 bao niêm phong bên trong có 01 hộp nhựa màu xanh có chữ Big Ba Bol và 01 gói giấy màu trắng chứa 0,163 gam ma túy loại Heroine thu giữ Đào Hữu T.

- 01 ví giả da màu đen thu giữ của Đào Hữu T.

2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Lê Phương B1; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh thu giữ của Vương Tùng L2; 01 xe máy Nouvo màu trắng, BKS 29P8-6679, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Tường D; 01 xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29H5-5042, đã qua sử dụng thu giữ của Vương Tùng L2 và số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng) thu của Đào Hữu T do liên quan đến hành vi phạm tội.

3. Trả lại cho bị cáo Trần Tường D 01 điện thoại di động PHILIPS màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Các bị cáo đều là con nghiện, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn phạt tiền đối với các bị cáo;

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 12/12/2022, phù hợp với các bản Kết luận giám định số: 8416/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng kỹ thuật

hình sự - Công an thành phố H, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1]. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 12/12/2022, tại trước cửa số nhà 48 A, phường Y, quận T2, thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an thành phố H bắt quả tang Trần Tường D có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,137 gam, mục đích để sử dụng, gói ma túy do D mua của Đào Hữu T.

[2.2]. Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 12/12/2022, tại trước cửa số nhà 197 đường H5, P2, H6, thành phố H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an thành phố H bắt quả tang Lê Phương B1 và Vương Tùng L2 có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,121 gam, mục đích để sử dụng, gói ma túy do B1 và L2 góp tiền cùng mua của Đào Hữu T.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Tường D, Lê Phương B1, Vương Tùng L2 đã đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3]. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 12/12/2022, tại trước số nhà 118 ngõ 71 T7, P, B, H, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) - Công an thành phố H bắt quả tang Đào Hữu T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine, khối lượng 0,163 gam, mục đích để bán. T khai đã bán ma túy cho nhiều người (không rõ tên tuổi địa chỉ) và đều bán tại nhà địa chỉ 35 ngách 12/36 N, phường P, quận B, thành phố H, trong đó có sáng 12/12/2022 T đã bán cho 02 người T biết đó là Trần Tường D và Lê Phương B1.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Hữu T đã đủ cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xét về hành vi của các bị cáo:

3.1. Trong vụ án này, bị cáo Lê Phương B1 và Vương Tùng L2 chung tiền mua ma túy về cùng sử dụng, do vậy cả hai bị cáo đều phải chịu chung trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 0,121 gam Heroine.

3.2. Bị cáo Trần Tường D trực tiếp đi xe máy đến nhà Đào Hữu T để mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

3.3. Ngày 11/12/2022, bị cáo Đào Hữu T mua ma túy của 01 phụ nữ không quen biết với giá 1.600.000 đồng, sau đó mang về nhà chia nhỏ làm 9 gói với mục đích bán kiếm lời. T đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện kiếm lời. Ngoài hành vi bán ma túy cho B1 và D vào

ngày 12/12/2022, trước đó T còn bán ma túy cho Dũng 3 lần và bán cho B1 4 lần, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo T là nhiều lần. Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ trong người bị cáo bao gồm cả tiền của cá nhân bị cáo và tiền bán số ma túy mà bị cáo mua vào ngày 11/12/2022, tuy nhiên bị cáo không xác định được số tiền cá nhân của bị cáo là bao nhiêu nên Hội đồng xét xử xác định số tiền này là khoản tiền bị cáo thu lời do bán ma túy mà có, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Tố Tụng Hình sự.

[4]. Xét về nhân thân của các bị cáo:

4.1. Nhân thân bị cáo Đào Hữu T: Từ năm 1994 đến năm 2016 đã có 03 tiền án và 01 tiền sự. 03 tiền án về tội: “Tổ chức dùng chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Cướp giật tài sản” và 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Các tiền án và tiền sự này tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần mà vẫn không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

4.2. Nhân thân bị cáo Trần Tường D: Từ năm 2001 đến năm 2019 đã có 01 tiền án về tội: “Trộm cắp tài sản” và 07 tiền sự về các hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Xâm hại sức khỏe người khác”, 03 lần đi cai nghiện bắt buộc. Điều này đã thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần mà vẫn không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

4.3. Nhân thân bị cáo Lê Phương B1: Từ năm 2001 đến năm 2019 đã có 01 tiền án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 tiền sự về các hành vi: Đua xe trái phép và đi cai nghiện bắt buộc. Các tiền án và tiền sự này tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần mà vẫn không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

4.4. Nhân thân bị cáo Vương Tùng L2: Từ năm 1995 đến năm 2022 đã có 02 tiền án về tội: “Cướp giật tài sản” và 03 tiền sự về các hành vi: Cố ý gây thương tích, Sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó tiền sự năm 2022 chưa được xóa. Qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần mà vẫn không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

[5]. Hành vi của các bị cáo Đào Hữu T, Trần Tường D, Lê Phương B1, và Vương Tùng L2 là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng nghiện, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng

xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đào Hữu T, Trần Tường D, Lê Phương B1, và Vương Tùng L2 đều đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là con nghiện và không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án:

[8.1]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là:

- + 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,137 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Trần Tường D.

- + 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,121 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lê Phương B1.

- + 01 bao niêm phong bên trong có 01 hộp nhựa màu xanh có chữ Big Ba Bol và 01 gói giấy màu trắng chứa 0,163 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Đào Hữu T.

- + 01 ví giả da màu đen thu giữ của Đào Hữu T.

Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8.2] Áp dụng Điều 47, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Lê Phương B1; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh thu giữ của Vương Tùng L2 và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo T do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[8.3] Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động PHILIPS màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Trần Tường D

[8.4] Đối với xe máy Wave màu xanh, BKS: 30P6 - 2290 mà Đào Hữu T sử dụng, quá trình điều tra, Công an quận Ba Đ đã xác định chủ sở hữu xe là của chị Nguyễn Phương T1 - sinh năm 1982 (vợ của T), xác định chị T1

không liên quan đến hành vi phạm tội của Đào Hữu T. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị T1 là đúng với quy định của pháp luật.

[8.5] Đối với xe máy Suzuki Viva màu xanh BKS 29H5-5042 và xe máy Nouvo màu trắng BKS 29P8-6679, Hội đồng xét xử xét thấy: Chiếc xe máy Suzuki Viva màu xanh BKS 29H5-5042 và chiếc xe máy Nouvo màu trắng BKS 29P8-6679 được các bị cáo Lê Phương B1, Vương Tùng L2 và Trần Tường D sử dụng làm phương tiện phạm tội. Nguồn gốc 02 chiếc xe đã được Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chủ sở hữu 02 chiếc xe trên đã bán xe, D và L2 đều khai mua xe không có giấy tờ. Ngày 22/02/2023, Cơ quan điều tra Công an quận B đã đăng báo tìm chủ phương tiện đối với 02 chiếc xe máy trên. Do vậy giao chiếc xe máy Suzuki Viva màu xanh BKS 29H5-5042 và chiếc xe máy Nouvo màu trắng BKS 29P8-6679 cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B quản lý trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 22/02/2023. Trường hợp hết thời hạn trên mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp để trao trả chiếc xe thì cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9]. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố bị cáo Đào Hữu T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đào Hữu T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2022.

II. Tuyên bố các bị cáo Trần Tường D, Lê Phương B1, Vương Tùng L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Xử phạt: Trần Tường D 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2022.

2. Xử phạt: Lê Phương B1 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2022.

3. Xử phạt: Vương Tùng L2 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/12/2022.

III. Vật chứng của vụ án:

- Áp dụng khoản 5 Điều 249; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,137 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Trần Tường D.

- 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,121 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Lê Phương B1.

- 01 bao niêm phong bên trong có 01 hộp nhựa màu xanh có chữ Big Ba Bol và 01 gói giấy màu trắng chứa 0,163 gam ma túy loại Heroine, đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Đào Hữu T.

- 01 ví giả da màu đen

2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động PHILIPS màu đen đã qua sử dụng

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen

- 01 điện thoại di động OPPO màu xanh

- Số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- Giao chiếc xe máy Suzuki Viva màu xanh, BKS 29H5-5042, đã qua sử dụng và chiếc xe máy Nouvo màu trắng, BKS 29P8-6679, đã qua sử dụng cho Cơ quan thi hành án dân sự quận B quản lý trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 22/02/2023. Trường hợp hết thời hạn trên mà không tìm được chủ sở hữu hợp pháp để trao trả chiếc xe thì cho tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Hiện vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số: 58 ngày 21 tháng 4 năm 2023 và giấy nộp tiền ngày 19 tháng 4 năm 2023.

IV. Về án phí HSST:

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đào Hữu T, Trần Tường D, Lê Phương B1 và Vương Tùng L2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

V. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NOI NHÂN:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang

NOI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang